

BỘ HỒ SƠ MẪU – ĐĂNG KÝ KHAI SINH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

BỘ HỒ SƠ MẪU

THỦ TỤC ĐĂNG KÝ KHAI SINH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

Mã thủ tục: 2.000528

Dùng để người dân chuẩn bị, in và sử dụng khi thực hiện thủ tục

Cấp thực hiện: Cấp xã

Lĩnh vực: Hộ tịch

Phường Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

Năm 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên thủ tục: Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài.

Mã thủ tục: 2.000528. Số quyết định: 163/QĐ-BTP.

Cấp thực hiện: Cấp xã. Lĩnh vực: Hộ tịch.

Đối tượng thực hiện: Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, công dân Việt Nam.

Cơ quan phối hợp: Công an cấp xã.

Thời gian giải quyết: 01 ngày làm việc theo thông tin TTHC được cung cấp; trường hợp cần xác minh hoặc không thể trả kết quả đúng hạn thì thực hiện thông báo, xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả.

Lệ phí: Miễn phí theo thông tin TTHC; mức lệ phí cụ thể do HĐND tỉnh, thành phố quyết định. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, hộ nghèo, người khuyết tật. Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định.

Hình thức thực hiện: Trực tiếp, trực tuyến hoặc dịch vụ bưu chính.

Căn cứ trực tiếp của bộ hồ sơ: thông tin TTHC mã 2.000528 do người yêu cầu cung cấp; trong đó có Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13, Nghị định 123/2015/NĐ-CP, Thông tư 04/2020/TT-BTP và các văn bản sửa đổi, bổ sung được liệt kê trong TTHC.

II. CHECKLIST THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Thành phần hồ sơ	Số lượng	Đã chuẩn bị
1	Giấy chứng sinh.	01 bản chính	☐
2	Nếu không có Giấy chứng sinh: văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có người làm chứng thì văn bản cam đoan về việc sinh.	01 bản chính	☐
3	Nếu trẻ em sinh ở nước ngoài: Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận việc trẻ được sinh ở nước ngoài và quan hệ mẹ - con.	01 bản chính	☐

BỘ HỒ SƠ MẪU – ĐĂNG KÝ KHAI SINH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

4	Văn bản ủy quyền được chứng thực nếu ủy quyền đăng ký khai sinh. Ông, bà, người thân thích khác đi đăng ký thì không phải có văn bản ủy quyền của cha, mẹ nhưng phải thống nhất với cha, mẹ về nội dung khai sinh.	01 bản chính nếu thuộc trường hợp	☐
5	Văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con nếu cha hoặc mẹ hoặc cả cha, mẹ là người nước ngoài.	01 bản chính nếu thuộc trường hợp	☐
6	Nếu cha, mẹ lựa chọn quốc tịch nước ngoài cho con: văn bản thỏa thuận + xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nước mà trẻ được lựa chọn mang quốc tịch về việc trẻ có quốc tịch phù hợp pháp luật nước đó.	01 bộ nếu thuộc trường hợp	☐
7	Giấy tờ chứng minh việc trẻ em nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam nếu trẻ sinh ở nước ngoài và thuộc trường hợp TTHC quy định.	01 bản chính	☐
8	Văn bản xác nhận của cơ quan công an có thẩm quyền về việc trẻ em đang cư trú tại Việt Nam, đối với trường hợp trẻ sinh ở nước ngoài, có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam hoặc cha và mẹ đều là công dân Việt	01 bản chính	☐

BỘ HỒ SƠ MẪU – ĐĂNG KÝ KHAI SINH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

	Nam, chưa đăng ký khai sinh ở nước ngoài, về cư trú tại Việt Nam.		
9	Giấy tờ chứng minh nơi cư trú nếu cơ quan đăng ký hộ tịch không khai thác được thông tin cư trú.	01 bản chính	☐
10	Giấy tờ tùy thân của người yêu cầu khi thực hiện trực tiếp.	01 bản chính	☐
11	Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu nếu nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính.	01 bản chính	☐
12	Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai sinh nếu nộp trực tuyến.	01 bản chính/biểu mẫu điện tử	☐

III. HỒ SƠ THEO TỪNG TRƯỜNG HỢP

A. Trẻ em sinh tại Việt Nam, cha/mẹ có yếu tố nước ngoài

- 01 Tờ khai đăng ký khai sinh.
- 01 Giấy chứng sinh. Nếu không có, dùng văn bản người làm chứng hoặc văn bản cam đoan về việc sinh theo thứ tự nêu trong TTHC.
- Nếu cha hoặc mẹ hoặc cả cha, mẹ là người nước ngoài: 01 văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch cho con.
- Nếu lựa chọn quốc tịch nước ngoài: bổ sung xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nước đó về quốc tịch của trẻ.
- Giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký; giấy tờ cư trú chỉ khi không khai thác được dữ liệu.
- Văn bản ủy quyền nếu thuộc trường hợp phải ủy quyền.

B. Trẻ em sinh ở nước ngoài, chưa đăng ký khai sinh ở nước ngoài và về cư trú tại Việt Nam

- Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận việc sinh và quan hệ mẹ - con.
- Giấy tờ chứng minh trẻ nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam (hộ chiếu, giấy tờ đi lại quốc tế có dấu xác nhận nhập cảnh hoặc giấy tờ tương ứng).
- Văn bản xác nhận của cơ quan công an có thẩm quyền về việc trẻ đang cư trú tại Việt Nam.
- Tờ khai đăng ký khai sinh và các giấy tờ về quốc tịch, tùy trường hợp cha/mẹ.

C. Trường hợp không có Giấy chứng sinh

- Văn bản của người làm chứng xác nhận việc sinh; nếu không có người làm chứng thì lập văn bản cam đoan về việc sinh.
- Không tự sử dụng mẫu này thay cho Giấy chứng sinh nếu thuộc trường hợp phải có Giấy chứng sinh.

D. Trường hợp ủy quyền

- Văn bản ủy quyền phải được chứng thực theo quy định.
- Ông, bà hoặc người thân thích khác đi đăng ký khai sinh cho trẻ không phải có văn bản ủy quyền của cha, mẹ, nhưng phải thống nhất với cha, mẹ về nội dung khai sinh.

IV. MẪU BÌA HỒ SƠ

TÊN THỦ TỤC	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài
HỌ, CHỮ ĐỆM, TÊN TRẺ	
NGÀY, THÁNG, NĂM SINH	
NƠI SINH	
CHA – QUỐC TỊCH	
MẸ – QUỐC TỊCH	
NGƯỜI ĐI ĐĂNG KÝ	
GHI CHÚ	

V. TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH – BẢN IN ĐỂ KÊ KHAI

Mẫu này được thiết kế để người dân chuẩn bị thông tin và in kê khai. Khi nộp hồ sơ trực tiếp/bưu chính, đối chiếu với mẫu tờ khai đang được cơ quan đăng ký hộ tịch sử dụng; khi nộp trực tuyến, thực hiện theo mẫu hộ tịch điện tử tương tác.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH**

Kính gửi:

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính:

Số định danh cá nhân/giấy tờ tùy thân:

Nơi cư trú:

Quan hệ với người được khai sinh:

Đề nghị đăng ký khai sinh cho người có tên dưới đây:

THÔNG TIN TRẺ	NỘI DUNG KÊ KHAI
Họ, chữ đệm, tên	
Giới tính	
Ngày, tháng, năm sinh (số và bằng chữ)	
Nơi sinh	
Dân tộc	
Quốc tịch	
Số định danh cá nhân (nếu đã có)	
Họ, chữ đệm, tên cha	
Năm sinh cha	
Dân tộc cha	

BỘ HỒ SƠ MẪU – ĐĂNG KÝ KHAI SINH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

Quốc tịch cha	
Nơi cư trú cha	
Họ, chữ đệm, tên mẹ	
Năm sinh mẹ	
Dân tộc mẹ	
Quốc tịch mẹ	
Nơi cư trú mẹ	
Thông tin đăng ký kết hôn của cha, mẹ (nếu có)	
Thỏa thuận lựa chọn quốc tịch cho con (nếu thuộc trường hợp)	
Thông tin giấy tờ chứng minh việc sinh ở nước ngoài/nhập cảnh (nếu thuộc trường hợp)	

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

NGƯỜI ĐI KHAI SINH (Ký, ghi rõ họ tên) 	NGƯỜI CHA (Ký, ghi rõ họ tên) 	NGƯỜI MẸ (Ký, ghi rõ họ tên)
---	--	---

VI. PHIẾU CHUẨN BỊ THÔNG TIN ĐỂ NỘP TRỰC TUYẾN

Phiếu này không thay thế mẫu hộ tịch điện tử tương tác trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia/Ứng dụng định danh quốc gia.

Nội dung cần chuẩn bị	Thông tin
Họ, chữ đệm, tên trẻ	
Ngày, tháng, năm sinh	
Giới tính	
Nơi sinh	
Dân tộc	
Quốc tịch	
Họ, chữ đệm, tên cha	
Ngày, tháng, năm sinh của cha	
Quốc tịch cha	
Số định danh/giấy tờ của cha	
Nơi cư trú cha	
Họ, chữ đệm, tên mẹ	
Ngày, tháng, năm sinh của mẹ	
Quốc tịch mẹ	
Số định danh/giấy tờ của mẹ	
Nơi cư trú mẹ	

BỘ HỒ SƠ MẪU – ĐĂNG KÝ KHAI SINH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

Quan hệ của người nộp hồ sơ với trẻ	
Thông tin Giấy chứng sinh	
Thông tin giấy tờ nước ngoài về việc sinh (nếu có)	
Thông tin nhập cảnh của trẻ (nếu sinh ở nước ngoài)	
Thông tin xác nhận cư trú của Công an (nếu thuộc trường hợp)	
Lựa chọn quốc tịch cho trẻ	
Email nhận thông báo	
Số điện thoại nhận tin nhắn	
Địa chỉ nhận kết quả	

Bản chụp tải lên hồ sơ trực tuyến phải rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn nội dung và được chụp/quét từ giấy tờ hợp lệ, còn giá trị sử dụng.

VII. CHECKLIST TỰ RÀ SOÁT TRƯỚC KHI NỘP

STT	Nội dung kiểm tra	Đạt
1	Tờ khai đăng ký khai sinh/mẫu hộ tịch điện tử đã hoàn thành.	☐
2	Giấy chứng sinh bản chính; hoặc văn bản người làm chứng/văn bản cam đoan nếu thuộc trường hợp không có Giấy chứng sinh.	☐
3	Nếu trẻ sinh ở nước ngoài: giấy chứng sinh hoặc giấy tờ nước ngoài xác nhận việc sinh và quan hệ mẹ - con.	☐
4	Nếu cha/mẹ là người nước ngoài: văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch cho con.	☐
5	Nếu lựa chọn quốc tịch nước ngoài: đã có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nước đó.	☐
6	Nếu trẻ sinh ở nước ngoài: đã chuẩn bị giấy tờ chứng minh nhập cảnh hợp pháp.	☐
7	Nếu thuộc trường hợp phải chứng minh cư trú tại Việt Nam: đã có xác nhận của Công an có thẩm quyền.	☐
8	Giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký khi nộp trực tiếp.	☐

BỘ HỒ SƠ MẪU – ĐĂNG KÝ KHAI SINH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

9	Văn bản ủy quyền được chứng thực nếu thuộc trường hợp ủy quyền.	☐
10	Giấy tờ nước ngoài đã được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn theo quy định.	☐
11	Bản chụp/scan trực tuyến rõ nét, đầy đủ, không bị cắt mất nội dung.	☐
12	Đã kiểm tra thống nhất họ, tên, ngày sinh, nơi sinh, dân tộc, quốc tịch của trẻ và thông tin cha, mẹ.	☐
13	Đã kiểm tra phương án nhận kết quả và yêu cầu cấp bản sao Giấy khai sinh nếu có.	☐

VIII. BẢNG KÊ GIẤY TỜ NỘP KÈM

STT	Tên giấy tờ	Bản chính	Bản sao	Ghi chú
1		☐	☐	
2		☐	☐	
3		☐	☐	
4		☐	☐	
5		☐	☐	
6		☐	☐	
7		☐	☐	
8		☐	☐	
9		☐	☐	
10		☐	☐	
11		☐	☐	
12		☐	☐	

Người lập bảng kê: Ngày/...../20.....

Ký, ghi rõ họ tên:

IX. LƯU Ý QUAN TRỌNG

- Người tiếp nhận không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm giấy tờ mà pháp luật hộ tịch không quy định.
- Trường hợp thông tin cá nhân đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư/Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và được hệ thống tự động điền thì không phải tải lên theo hình thức trực tuyến.

- Đối với giấy tờ tùy thân như Hộ chiếu, Thẻ căn cước, Căn cước công dân, Giấy chứng nhận căn cước, người yêu cầu có thể cung cấp thông tin số định danh hoặc thông tin giấy tờ để cơ quan đăng ký hộ tịch tra cứu, đối chiếu.
- Giấy tờ do cơ quan nước ngoài cấp, công chứng hoặc xác nhận để sử dụng tại Việt Nam phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn theo điều ước quốc tế.
- Nếu nộp qua bưu chính, các giấy tờ phải xuất trình theo TTHC được gửi kèm bản sao có chứng thực theo yêu cầu được nêu trong TTHC.
- Nếu nộp trực tuyến, người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra biểu mẫu Giấy khai sinh điện tử do công chức tư pháp - hộ tịch gửi lại và xác nhận trong thời hạn tối đa một ngày.
- Trường hợp cha, mẹ đã đăng ký kết hôn, cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm tra cứu thông tin tình trạng hôn nhân; nếu chưa có dữ liệu thì thực hiện xác minh theo quy định.
- Họ, dân tộc, tên của trẻ phải phù hợp pháp luật và yêu cầu giữ gìn bản sắc dân tộc, tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp của Việt Nam; không đặt tên quá dài, khó sử dụng.
- Trường hợp cha, mẹ không thỏa thuận được về họ, dân tộc, quê quán của con thì thực hiện xác định theo tập quán nhưng phải bảo đảm theo họ, dân tộc, quê quán của cha hoặc mẹ.
- Nếu giấy tờ nộp/xuất trình bị tẩy xóa, sửa chữa, làm giả hoặc không cung cấp được giấy tờ theo quy định, cơ quan đăng ký hộ tịch có thể hủy bỏ kết quả đăng ký hộ tịch.

X. QUY TRÌNH TÓM TẮT CHO NGƯỜI DÂN

1. Chuẩn bị hồ sơ → 2. Nộp trực tiếp/trực tuyến/bưu chính → 3. Cán bộ tiếp nhận kiểm tra → 4. Công chức tư pháp - hộ tịch thẩm tra → 5. Ghi Sổ đăng ký khai sinh, cập nhật hệ thống → 6. Trường hợp lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho trẻ, chuyển dữ liệu để lấy số định danh cá nhân → 7. In Giấy khai sinh, trình ký → 8. Trả kết quả.

Đối với hồ sơ trực tuyến, người yêu cầu kiểm tra thông tin trên biểu mẫu Giấy khai sinh điện tử và xác nhận tối đa trong một ngày; nếu đã xác nhận hoặc không phản hồi sau thời hạn này, công chức tư pháp - hộ tịch thực hiện các bước tiếp theo theo TTHC.

XI. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐƯỢC NÊU TRONG TTHC

- Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13.
- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.
- Thông tư số 04/2020/TT-BTP.
- Nghị định số 07/2025/NĐ-CP.
- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.
- Thông tư số 04/2024/TT-BTP.
- Thông tư số 03/2023/TT-BTP.
- Thông tư số 85/2019/TT-BTC.
- Thông tư số 08/2025/TT-BTP.
- Nghị định số 18/2026/NĐ-CP.
- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP.

- Thông tư số 281/2016/TT-BTC.
- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP.
- Thông tư số 01/2013/TT-BVHTTDL.
- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP.
- Thông tư số 01/2022/TT-BTP.

Nguồn xây dựng bộ hồ sơ: thông tin TTHC mã 2.000528 do người yêu cầu cung cấp; mẫu tờ khai được đối chiếu thêm với danh mục mẫu tờ khai đăng ký hộ tịch tại Phụ lục 5 Thông tư 04/2020/TT-BTP.

□cite□turn0search20□turn0search0□